

BÍ TÍCH HOÀ GIẢI

| XUNG TỘI BẰNG<br>VIỆT NGỮ                                                                                                                                                      | XUNG TỘI BẰNG<br>ANH NGỮ                                                                                                                                                                   | XUNG TỘI BẰNG<br>日本語                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>●Nhân danh Cha, và Con, và Thánh Thần. Amen.</p> <p>●Thưa cha, xin cha làm phép giải tội cho con.</p> <p>●Con xưng tội lần trước cách đây... (1, 2, 3...) tuần (tháng).</p> | <p>●In the name of the Father, and of the Son, and of the Holy Spirit. Amen.</p> <p>●Bless me, father, for I have sinned.</p> <p>●It is ...week(s) (months), since my last confession.</p> | <p>●父と子と聖霊のみ名によって。アーメン</p> <p>●私は罪を犯しました。赦しを願うために参りました。</p> <p>●私は...前に告解し、償いは果たしました。</p> |
| Xưng tội                                                                                                                                                                       | Confess                                                                                                                                                                                    | 罪を告白する                                                                                    |
| <p>●Con thành thực ăn năn mọi tội kể cả những tội con quên sót, xin cha thay mặt Chúa tha tội cho con.</p>                                                                     | <p>●Father, for these and all the sins of my past life, I am truly sorry.</p>                                                                                                              | <p>●今日までの主な罪を告白しました。思い出せない罪もあると思います。赦しをお願いいたします。</p>                                      |
| <p><i>YÊN LẶNG NGHE LINH MỤC KHUYẾN BẢO VÀ CHỈ VIỆC ĐỀN TỘI.</i></p>                                                                                                           | <p><i>LISTENING TO THE PRIEST'S ADMONITION AND IMPOSITION OF PENANCE.</i></p>                                                                                                              | <p>必要に応じて助言を与え、罪を悔い改めるようにすすめます。償いを指示します。信者は指示を受け入れます。</p>                                 |

**NẾU LINH MỤC**

**NÓI:** “Hãy đọc kinh

Ăn năn tội” thì hồi

nhân đọc nhỏ tiếng:

Lạy Chúa con, Chúa là

Đấng trọn tốt trọn lành

vô cùng, Chúa đã dựng

nên con, và cho Con

Chúa ra đời, chịu nạn

chịu chết vì con, mà

con đã cả lòng phản

ngịch lỗi nghĩa cùng

Chúa, thì con lo buồn

đau đớn cùng chê ghét

mọi tội con trên hết

mọi sự; con dốc lòng

chừa cải, và nhờ ơn

Chúa, thì con sẽ lánh

xa dịp tội, cùng làm

việc đền tội cho xứng.

Amen.

**IF THE PRIEST SAYS:**

“Make the Act of

Contrition” the

penitent says in low

voice:

O my God, I am

heartily sorry for

having offended you,

and I detest all my

sins, because of your

just punishments, but

most of all because

they offend you, my

God, who art all-good

and deserving of all

my love. I firmly

resolve, with the help

of your grace, to sin no

more and to avoid the

near occasion of sin.

Amen.

**司祭:** それでは神の赦し  
を求め、心から悔い改め  
の祈りを唱えて下さい。

**信者:** いつくしみ深いイ  
エスよ、あなたの尊いみ  
足のもとにひれ伏して、  
心の底から罪のゆるし  
を願います。

特に自分の罪を、あなた  
の限りない愛に背くも  
のとして悔やみ憎みま  
す。

再び罪を犯してあなた  
に背くより、むしろ死ぬ  
ことを望み、  
生涯、すべてに超えてあ  
なたを愛することを決  
心します。アーメン。

**LINH MỤC NÓI:**

*(Lời xá giải )*

“Thiên Chúa là Cha

hay thương xót, đã

nhờ sự chết và sống

**THE PRIEST SAYS:**

*(Prayer of Absolution)*

God, the Father of mercies,

through the death and

resurrection of His Son has

reconciled the world to

**司祭:** (ゆるしを求める人の上  
に両手(または右手)を延べて)

「全能の神、あわれみ深  
い父は、御子キリストの  
死と復活によって世をご

|                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>lại của Con Chúa mà giao hòa thế gian với Chúa và ban Thánh Thần để tha tội. Xin Chúa dùng tác vụ của Hội Thánh mà ban cho con ơn tha thứ và bình an, vậy cha tha tội cho con nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần”.</p> | <p>Himself and sent the Holy Spirit among us for the forgiveness of sins; Through the ministry of the Church may God give you pardon and peace, and I absolve you from your sins in the name of the Father, and of the Son, and of the Holy Spirit.</p> | <p>自分に立ち返らせ、罪のゆるしのために聖霊を注がれました。神が教会の奉仕の務めを通してあなたにゆるしと平和を与えてくださいますように。わたしは父と子と聖霊の御名によって、あなたの罪をゆるします」</p> |
| <p><b>HỎI NHÂN ĐÁP:</b><br/>“Amen”.</p>                                                                                                                                                                                                  | <p><b>RESPONDS:</b><br/>“Amen”.</p>                                                                                                                                                                                                                     | <p>信者:「アーメン」</p>                                                                                        |
| <p><b>HỎI NHÂN:</b><br/>“Con xin cảm ơn cha” hoặc:<br/>“Cảm ơn cha, xin cha cầu nguyện cho con”.</p>                                                                                                                                     | <p><i>The penitent may say:</i><br/>“Thank you, father.” or<br/>“Thank you, father, please pray for me.”</p>                                                                                                                                            | <p>司祭:「罪をゆるしてください。神に感謝をささげましょう。喜びと平和のうちに帰ってください」</p> <p>信者:「ありがとうございます」</p>                             |



BÍ TÍCH HOÀ GIẢI